TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Quang H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 5, phường P, thành phố C, tỉnh C.

Bị đơn: Chị Trần Hồng S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 5, phường P, thành phố C, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S có một con chung tên là Phạm Quang M, sinh ngày 23/7/2010. Anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S thỏa thuận như sau:

Chị Trần Hồng S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Quang M, sinh ngày 23/7/2010 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Phạm Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Quang Mh, sinh ngày 23/7/2010 mỗi tháng 1500.000đồng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 15/10/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị S có đơn yêu cầu thi hành án, anh H chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Quang H và chị Trần Hồng S mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Phạm Quang H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H tự nguyện nộp thay chị S số tiền án phí mà chị S phải nộp, chị S nhất trí. Tổng cộng anh Phạm Quang H phải nộp là 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh Phạm Quang H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003395 ngày 16/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, TP Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Bích Nga